

## PHẢI THIẾT LẬP MỘT THIẾT CHẾ CÔNG BẰNG BÌNHH ĐẲNG VÀ DÂN CHỦ TRÊN THẾ GIỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

**PGS.TS. Phạm Hồng Chương**

*Viện Hồ Chí Minh*

*Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh*

*Bài viết này thảo luận những giá trị Công bằng - Bình đẳng - Dân chủ ở phạm vi nhân loại và xem xét chúng trong khuôn khổ của quan hệ quốc tế hiện nay.*

Đặt vấn đề như vậy vì trong tiến trình lịch sử phát triển của loài người, Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ là những giá trị chung của nhân loại với ý nghĩa như là mục tiêu, động lực, là khát vọng của mọi dân tộc trên thế giới, và ngày nay, vẫn đang phấn đấu để hoàn chỉnh những giá trị này từ khái niệm đến thực tiễn. Vì, nhìn từ góc độ giá trị chung nhân loại, Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ còn chưa được thực hiện như một thiết chế trong quan hệ quốc tế. Đây là một căn nguyên đang làm chậm quá trình hiện thực hoá khát vọng Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ trong quan hệ quốc tế cũng như trong quan hệ giữa con người và con người ở tất cả các quốc gia trên hành tinh của chúng ta.

1. Có lẽ không có thời gian nào trong lịch sử phát triển của mình, nhân loại lại bàn nhiều tới vấn đề Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ như trong thập kỉ đầu tiên của thế kỷ XXI- thập kỉ mà UNESCO gọi là *Thập kỷ văn hoá hoà bình* với ý nghĩa như một sự mong muốn và mục tiêu phấn đấu cho lối ứng xử quốc tế hoà bình giữa các quốc gia-dân tộc trên thế giới.

Căn nguyên của tình hình trên là từ mối quan hệ quốc tế không công bằng, bất bình đẳng được sử dụng trong một thiết chế thế giới phi dân chủ, phi văn hoá, lấy chiến tranh để thay vì và kết thúc thương thảo hoà bình.

Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ đối với các nước phương Nam vẫn còn mù mịt vì sự áp đặt phi văn hoá cái gọi là “giá trị” của các quốc gia phương Bắc. Lợi dụng thiết chế quốc tế không công bằng-bình đẳng -dân chủ, một số ít quốc gia giàu có đã, đang và sẽ tiếp tục “phát minh” để “xuất khẩu” nhiều điều kiện không công bằng, bất bình đẳng trên mọi lĩnh vực mà các nước nghèo, với giới hạn của mình không thể đáp ứng nổi. Sau hàng thế kỷ đã bị chính những quốc gia giàu có dùng chính sách thực dân bóc lột lao động hết sức tàn khốc, khai thác kiệt quệ tài nguyên và để lại kết quả của sự “khai hoá” đó là những quốc gia cạn kiệt mọi nguồn lực cho sự phát triển và sự ô nhiễm trên các lĩnh vực

không thể khắc phục, ngày nay, các quốc gia bị bóc lột toàn diện, đói nghèo và ô nhiễm ấy lại chỉ có cơ hội được phép nhập khẩu các cái gọi là “tiêu chuẩn” và “giá trị” từ các nước đã bóc lột và làm giàu trên lưng của họ để được “hội nhập” thế giới!

Kết quả là, các quốc gia đã nghèo lại càng chậm phát triển, khoảng cách giữa các nước giàu và nghèo ngày càng xa hơn và theo thời gian càng không thể đáp ứng nổi các tiêu chuẩn mà các nước phương bắc đặt ra trên tất cả các lĩnh vực, từ kinh tế, chính trị tới các “giá trị nhân văn” mà các quốc gia giàu có hào phóng “sáng tạo” ra. Việc không thể đáp ứng các đòi hỏi về “tiêu chuẩn” hay cái gọi là “giá trị” của các nước lớn còn tiếp tục được bổ sung theo thời gian với những “tiêu chuẩn”, “giá trị” mới mà đối với các nước nghèo ngày càng khó đáp ứng hơn, nhất những quốc gia được xem như có sự khác biệt tư tưởng và chế độ chính trị xã hội. Cái gọi là chính sách mậu dịch tự do nhưng lại được bảo vệ bởi sự trợ giá ở các nước phương Bắc đã bóp chết các ngành, lĩnh vực sản xuất chủ yếu của các nước phương Nam. Các nước phương Nam chỉ được nhập khẩu ưu đãi những “tiêu chuẩn” và “giá trị” mà nó chỉ có thể có tác dụng là nhanh chóng chia rẽ dân tộc, thúc đẩy quá trình làm mất ổn định xã hội dẫn đến khủng hoảng chính trị. Độc lập, chủ quyền bị đe dọa một khi các nước này không chịu chấp nhận các tiêu chuẩn và các giá trị áp đặt từ các nước phương Bắc.

Lịch sử cho thấy, hành trình rất mâu thuẫn này sẽ dẫn tới các tội ác có chủ định bằng các chính sách phân biệt đối xử và được thực hiện bằng việc lôi kéo hoặc buộc nhiều quốc gia khác phải tham gia vào *hành động có tính chất diệt chủng* là tiến hành cấm vận đối với một quốc gia - dân tộc một khi sự áp đặt bị từ chối. *Nhân loại cần coi mọi hình thức cấm vận đối với một quốc gia-dân tộc là một tội ác diệt chủng chống lại loài người, thậm chí còn hơn tội ác của một cuộc chiến tranh sử dụng vũ khí hủy diệt.* Bởi trên thực tế, tội ác cấm vận thực sự là một hình thức cầm tù lâu dài và hủy diệt dần dần cả một dân tộc trong đói nghèo với sự bất ổn về xã hội và ô nhiễm về môi trường...

Điều chắc chắn là, các nước nghèo không bao giờ có thể đe dọa an ninh hoặc đe dọa lợi ích của các nước lớn. Cái đe dọa lớn nhất của họ đối với các nước lớn giàu có chỉ là những đòi hỏi của họ về Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ phải được thực hiện trên thế giới này. Và chính điều đòi hỏi đó mà nhân loại, nhất là các dân tộc bị xâm lược, trong suốt thế kỷ XX, đã cố gắng phá bỏ sự nhục nhã của chế độ thực dân cũ và những biểu hiện dối trá của chủ nghĩa thực dân mới. Ngày nay, khi mà chủ nghĩa thực dân bị xoá bỏ, trên thực tế, một số nước lớn lại đang nhân danh Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ, với đe dọa cấm vận và chiến tranh, để mưu toan ngăn chặn quyền được có và việc đòi hỏi của các dân tộc phải thực hiện Công bằng-Bình đẳng –Dân chủ và hoà bình.

Chiến tranh mà các nhà lãnh đạo hiện nay ở một số nước lớn giải thích hoàn toàn chỉ là sự áp đặt ý chí của kẻ mạnh đối với các quốc gia nhỏ yếu. Từ bản chất, nó đối lập với các giá trị về Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ.

Làm sao có Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ được thực hiện trong mối quan hệ đàn áp với cấm vận và chiến tranh xâm lược giữa các quốc gia?

*Loài người văn minh cần ngăn chặn tội ác cấm vận và những mưu toan nhân danh các giá trị văn minh để huỷ diệt văn hoá và điều kiện tồn tại của các dân tộc nhỏ yếu.*

2. Năm 1945, trong *Tuyên ngôn Độc lập* của nước Việt Nam, xuất phát từ nguyên tắc *"không ai có thể chối cãi"* về quyền con người mà nhân loại thừa nhận để nêu lên một nguyên lý căn bản rằng *"Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"*<sup>1</sup>, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm sáng tỏ khát vọng và ý chí của nhân loại về *"xây dựng khối hoà bình gồm nhiều dân tộc, coi nhau như bầu bạn, anh em, đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, cùng sống với nhau trên những nguyên tắc hoà mục hữu nghị, cùng nhau ra sức giữ gìn hoà bình thế giới"*<sup>2</sup>

Người nhân mạnh tới tiêu chí *"hoà bình - một nền hoà bình chân chính"*. Và theo Người, nền hoà bình chân chính ấy "phải được *xây dựng (1) trên công bình và (2) lý tưởng dân chủ phải thay cho chiến tranh, (3) rằng tự do, bình đẳng, bác ái phải thực hiện trên khắp các nước không phân biệt chủng tộc, màu da"*<sup>3</sup>.

Như vậy, cùng với việc khẳng định nguyên tắc pháp lý căn bản không thể bác bỏ về *quyền cơ bản* là *"quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"* của các dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên *cơ sở, điều kiện nguyên tắc cho một trật tự quốc tế mới* và quan điểm về *lối ứng xử quốc tế trên những nguyên tắc hoà mục hữu nghị* dựa trên sự *bình đẳng dân tộc* trong một *thiết chế công bình, dân chủ trên thế giới* nhằm dựng xây nền *hoà bình chân chính*, vững bền trên hành tinh của chúng ta.

Theo logic trên đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng, cuộc đấu tranh vì quyền dân tộc cơ bản, vì sự công bằng, bình đẳng thực sự giữa các dân tộc cũng là cuộc đấu tranh vì một trật tự thế giới mới với lối ứng xử hoà bình trên thế giới, vì *"hoà bình thật sự không thể tách khỏi độc lập thật sự"*. Do vậy, Người cho rằng, đấu tranh và ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc đấu tranh vì sự công bằng, bình đẳng, dân

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh toàn tập. tập 3, đ d, tr 536

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh toàn tập Nxb CTQG, H, 2000, tập 7, tr 376

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, đd, tr 66-67

chủ trong quan hệ quốc tế là ủng hộ sự nghiệp đấu tranh cho hoà bình thế giới, cho thiết lập một trật tự quốc tế hoà bình vì không những các cuộc đấu tranh này làm suy yếu nguồn gốc các loại chiến tranh và bất bình đẳng dân tộc, mà về lâu dài, nó còn góp phần xây dựng nền tảng cho hoà bình giữa các dân tộc và an ninh quốc tế.

Những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ rằng "*công bình và lý tưởng dân chủ phải thay thế cho chiến tranh*", mọi dân tộc phải được bình đẳng trong tham gia giải quyết các vấn đề quốc tế và hoà bình thế giới phải được tất cả các dân tộc quyết định và không phụ thuộc vào một nhóm cầm quyền của một thiểu số các nước lớn. Công bằng-Bình đẳng - Dân chủ bảo đảm cho mọi dân tộc tự quyết định lấy vận mệnh của mình phải được dựa trên những giá trị văn hoá dân tộc và phải tôn trọng sự lựa chọn con đường phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Mọi thái độ nhân danh cái gọi là "giá trị" của nước này áp đặt cho các quốc gia- dân tộc khác là sự đàn áp văn hoá, vi phạm thô bạo tới quyền dân tộc cơ bản, sự bình đẳng, dân chủ giữa các dân tộc và chỉ kích động thù hận dân tộc, nuôi dưỡng mầm mống chiến tranh và là kẻ thù của Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ và Hoà bình thế giới.

Những quan điểm trên chỉ rõ *công thức Hồ Chí Minh*:

*Hoà bình thế giới = Quyền dân tộc cơ bản + Thiết chế quốc tế Công bằng-Bình đẳng- Dân chủ+ Văn hoá hoà bình.*

Đây là cơ sở pháp lý cho một trật tự thế giới mới đem lại hoà bình cho nhân loại, là nguyên tắc cho chung sống hoà bình –là nền tảng quyết định lối ứng xử giữa các quốc gia - dân tộc nhằm đắp xây nền văn hoá hoà bình nhân loại trong Thiên niên kỷ chúng ta.

Một trật tự quốc tế mới với lối ứng xử hoà bình giữa các quốc gia - dân tộc trong quan hệ quốc tế mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xuất với những nguyên tắc cơ bản trên đây càng có ý nghĩa sâu sắc hơn khi loài người - với những năm đầu tiên bước vào thiên niên kỷ mới- đã có quá nhiều vấn đề có tính toàn cầu cần phải giải quyết, mà không một quốc gia nào có thể tự thực hiện được, nếu không có sự hợp tác quốc tế: vấn đề bảo vệ môi trường sống, chống nghèo đói, bệnh tật, chống chiến tranh hạt nhân, chống khủng bố quốc tế, khủng bố nhà nước... Ngày nay, trước sự phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng của khoa học kỹ thuật, trái đất trở thành quá nhỏ bé, mỏng manh và khái niệm chiến tranh cũng đã vượt ra ngoài nội dung quân sự thuần túy, với sự vận động của tình hình trên thế giới trong những năm gần đây, thì những cơ sở, điều kiện có tính nguyên tắc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra để xây đắp một trật tự thế giới với lối ứng xử quốc tế văn minh và thiết lập nền hoà bình vững bền cho nhân loại càng có ý nghĩa thực tiễn to lớn đối với môi trường sống của loài người và cho sự phát triển của tất cả các dân tộc.

Rõ ràng, một trật tự thế giới mới Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ với lối ứng xử văn hoá hoà bình dựa trên cơ sở tôn trọng quyền dân tộc cơ bản là vấn đề trên hết và trước hết để nhờ đó các dân tộc có thể có cơ hội cùng nhau tập trung trí lực, vật lực nhằm giải quyết thành công các vấn đề chung vì sự chính sự tồn tại và phát triển của nhân loại. Ngày nay, với chiến tranh hiện đại, loài người sẽ chỉ đi vào quá trình tự huỷ và nguy cơ còn tăng gấp bội nếu nhân loại làm mất đi khả năng khống chế mọi hoạt động của các thế lực hiếu chiến, cực đoan mưu toan gây ra tai hoạ chiến tranh huỷ diệt. Hy vọng cùng tồn tại hoà bình với một thiết chế Công bằng-Bình đẳng –Dân chủ mãi chỉ là khát vọng của các dân tộc, nếu nhân dân toàn thế giới không đoàn kết, sớm ngăn chặn các thế lực chiến tranh bằng những hành động thực tế mạnh mẽ.

Những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng một thiết chế quốc tế Công bằng-Bình đẳng- Dân chủ với lối ứng xử quốc tế văn hoá hoà bình cũng là quan điểm nguyên tắc trong quan hệ quốc tế của nhà nước Việt Nam.

Đây là một trong những cống hiến to lớn có giá trị vĩnh hằng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với các dân tộc, với hoà bình thế giới, với văn hoá của nhân loại và pháp lý quốc tế.

\*

\*     \*

*Loài người phải phấn đấu xây dựng cho được cho một thiết chế Công bằng-Bình đẳng –Dân chủ trong quan hệ quốc tế để các quốc gia dân tộc tự lựa chọn sự phát triển với văn hoá của mình trong hoà bình để xây dựng một xã hội Công bằng-Bình đẳng-Dân chủ. Chỉ có như vậy nhân loại mới có khả năng giành toàn bộ trí - lực cứu lấy hành tinh xanh của chúng ta khỏi sự huỷ diệt của chiến tranh hiện đại, khỏi ô nhiễm môi trường sống và sự đa dạng của văn hoá nhân loại.*